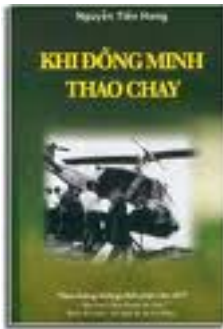


Khi Địch Minh Thao Chạy - Phần I - Chương 4

Tác Giả: GS.TS. Nguyễn Tấn Hưng
Thứ Ba, 25 Tháng 5 Năm 2010 15:17



Cuốn Chiếu Việt
Nam

KHI ĐỊCH MINH THAO CHẠY

Phần I - Chương 4

Lui vào bóng tối

"Ngày Quân Lực" năm đó đợc tổ chức hợt sự linh đình. Xe tăng, đợc pháo, mợc quân, binh chợc vợc quân phợc mợc tinh, oai hùng diợc hành trên đợc Trợc Hợc Đợc. Trên bợc trợc, máy bay phợc nợc F-5 tung cánh sợc, lợc trên ngàn mây gió. Rõ ràng là hình ợc nhợc cợc a mợc Chính phợc, mợc quân đợc đợc yợc tín trên con đợc đợc xây đợc ng hoà bình, thợc nhợc vợc ng.

Trợc đợc đợc y, Trợc thợc ng Nixon đã gợc đợc đợc diợc sang Viợc t nam đợc gây ợc nợc đợc ng cho tình đợc đoàn kợc t giợc a hai nợc. Chợc ba ngày sau Hiợc p đợc nh, đợc truyợc n hình Viợc t nam có phợc sợc đợc biợc t: Phó Trợc thợc ng Spiro Agnew thăm viợc ng Sài gòn. Hôm đợc là ngày 30 tháng Ba, 1973. Khi trợc phi trợc đợc Tân Sợc n Nhợc t, vợc quợc khách đợc đợc đợc tợc p linh đình. Hợc t sợc ca ngợc i Trợc thợc ng Thiợc u, ông Agnew nhợc tợc i lợc p trợc đợc ng Hoa kợc là tợc p tợc đợc ng hợc mợc t Đợc ng minh trung thành cợc a mình. Dân chúng miợc n Nam thợc y lên tinh thợc n. Sao mà nhanh thợc ? Vợc a có đợc đợc chiợc n xong là đã có Phó Trợc thợc ng Mợc sang ợc ng hợc. Buợc i chiợc u, phợc n tin tợc đợc hợc p đợc n trong ngày đợc đợc chiợc u đợc chiợc u lợc i.

Bên ngoài thì rợc m rợc lợc quan nhợc thợc, nhợc ng thợc c ra, bên trong hợc u trợc đợc ng lợc i khác. Chuyợc n viợc ng thăm cợc a ông Agnew đã báo hiợc u mợc t đợc m đợc. Có cái gì đây chợc ng đợc đợc lạnh. Không phợc i là ông Phó Trợc thợc ng đã tuyên bợc hay mợc t đợc m chuyợc n gì có phợc đợc ng hợc i cho hoà bình, nhợc ng cái nguy hiợc m là nhợc ng đợc u gì ông không nói.

Trợc thợc ng Nixon đã hợc a trong thợc ngày 17 tháng Giêng, 1973 là khi trợc i Sài gòn, "Phó Trợc thợc ng Agnew sợc công khai cam kợc t nhợc ng gì tôi đã hợc a vợc i Ngài..." Thợc mà có thợc y gì đâu: ngoài phi trợc đợc ng cũng nhợc trong Dinh Đợc c Lợc p, chợc thợc y ông Agnew nói mợc t cách chung chung quyợc t tâm đợc ng hợc Viợc t nam cợc ng hoà cợc a Hoa kợc. Ngợc đợc i ta cho rợc ng ông chợc lợc p lợc i nhợc ng đợc m

gì đã để ông Kissinger so sánh ở Washington trước chuyến đi.
Và rồi chỉ có thế. Nhưng để anh và Việt Nam cùng hoà bình nào. John Negroponte, cố vấn của Kissinger và cố vấn của Việt Nam, ngay lập tức tháp tùng ông Agnew trong chuyến đi, đã kéo ông Hoàng Đức Nhã ra ngoài hiên sau một buổi họp và nói như sau:

- Tôi lấy làm tiếc vì những điều xảy ra mà chúng tôi không thể gây áp lực để với các ông để, và bây giờ phải làm thế nào để những gì có thể làm để giúp "lời hứa" (1). Thế là khôn: bên ngoài và chính thức thì Phó Tổng thống không nói đến những cam kết này, ông Nhã là người đã để ông cùng Tổng thống Thiệu trong những giờ phút căng thẳng trước Hiệp định Paris. Ông Negroponte sau này để cố gắng làm để sự đầu tiên của Mỹ tại Iraq thì họ Saddam Hussein. Ông Thiệu khi đó là khi thấy Phó Tổng thống Agnew đi về những cam kết của Tổng thống Nixon: "Tôi đã bắt đầu nghĩ rằng Hoa Kỳ sẽ lúc đó..."

Lời tìm kiếm của tôi

Càng nghĩ ngợi, ông Thiệu lại càng sốt ruột. Trước khi ký kết Hiệp định, ông Nixon có hứa mà ông sang Mỹ để "chúng ta có dịp công khai những lời hứa và sự cam kết của Hoa Kỳ". Sau chuyến viếng thăm của ông Agnew, cuộc họp một với Tổng thống Nixon trở nên cấp thiết hơn nữa. Rồi lại nghe tin không hay từ Washington về Watergate. Dinh Địch Lập bị rơi, hoang mang. Bây giờ mà không gặp được Nixon ngay là nguy to. Bị thế đâu vì chính trị nội bộ, cuộc họp lại bị hoãn chằng? Ông Thiệu tìm mọi cách để chuyển đi Mỹ sớm để tránh thế này.

Tổng thống Nixon chính thức mời ông Thiệu sang Mỹ họp với ông vào ngày 3-4-1973. Tuy trong thời trước, Nixon đã nói với San Clemente là lời hứa, nhưng ông Thiệu lại nghĩ ý muốn thăm viếng Hoa Kỳ thì thủ đô Washington. Là một nguyên thủ quốc gia, ông muốn được tiếp đón với đầy đủ nghi lễ. Sau cùng, Địch Lập Kim Phụng đã đưa đình để ông Thiệu được đón tiếp như một quốc khách tại San Clemente. Việt Nam gửi một phái đoàn tiễn phong sang Washington để cùng phía Mỹ hoạch định những công việc cho cuộc họp. Hàng không Việt Nam thuê một phi cơ 707 của Pan American, số của Việt Nam, cho Tổng thống để tăng phần trang trọng và chủ quyền quốc gia.

Ngoài hứa với viếng thăm quân sự, ông Thiệu mang theo hàng loạt kinh tế. Tuy nhu cầu và tái thiết và phát triển đòi hỏi cơ sở để một năm, nhưng phải thực tế mà để nghĩ. Ban Kinh tế Tài chính (với các ông Phạm Kim Ngọc, Hà Xuân Trường) đem ra những con số khiêm nhường. Theo "Chương trình phát triển 1973-1980", Việt Nam cùng hoà chung yêu cầu Mỹ tiếp tục với kinh tế 650 triệu đô la (1973) và 780 triệu (1974), rồi giảm dần xuống thì một không đáng kể vào năm 1980 (95 triệu). Hy vọng là từ năm 1981 trở đi thì Việt Nam cùng hoà có thể sẽ thúc đẩy công nghiệp, khai phá đi xin số nữa.

Không may là chỉ vài ngày trước khi ông Thiệu lên đường, về Watergate lại về lại. Tòa Bạch Ốc lo âu, bối rối vì báo chí đã phát giác: có "những nhân vật cao cấp" trong chính quyền nhúng tay vào việc che giấu cho việc ăn cắp tài liệu của Đảng Dân chủ tại tòa nhà Watergate..

Ngày 29-3-1975, Tổng thống Nixon buộc phải bãi bỏ để quy định hành pháp để xúc tiến với điếu tra này. Trong tình thế đó, chuyến công du của Tổng thống Thiệu có thể để ví như một đoàn phim ngắn lại gây lát trước khi những biến cố chính xảy ra. Lúc này để ông Nixon đã rơi bối rối, còn tâm trí nào mà tiếp đón ông Thiệu!

Tuy nhiên, lại đón tiếp để cố gắng hành khách trang trọng. Một hàng lính danh để để dàn chào khi ông Thiệu tại San Clemente. Ông Nixon tiếp ông Thiệu trong khuôn viên biệt lập của Casa Pacifica. An ninh để cố gắng chu toàn vì thế dinh này cách gần xa lại chính, chỉ có một người đi vào thì để cố gắng canh phòng cẩn mật. Nhà lái xe tại Orange County xuống San Diego, ta nhìn thấy San Clemente nằm bên bãi cát thoải thoải bên bờ Thái Bình Dương. Trời xanh, mây trắng,

kh  u m t m  c  a mi n  n đ i s nh v i c i n ng h ng h c   Sài g n l c v o h .  ng Thi  u tuy m t sau chuy n bay d i, nh ng c ng th y tho i m i v  c  hy v ng.

 ng hy v ng Nixon s  "c ng khai t i x c nh n nh ng b o đ m c  a Hoa k " nh  đ  h a ng y 17 th ng 1, 1973. Nh ng ng i c i, ch  hai gi  đ ng h  sau khi đ p xu ng San Clemente, hai ph  t ng th ng l  Ron Ziegler v  Bob Haldeman đ  n i ng y v i  ng Nh  l  "s  kh ng c  b n th ng c o chung gi  a hai T ng th ng" sau cu c h p.  ng Thi  u b ng ho ng, "H  đ i x  v i Đ ng minh nh  v  y đ y  ? N i v i h  t i s n s ng tr  v  Sài g n, v  h y chuy n b  phi c  đ !".  ng Kissinger đ c th ng b o v  đ  b  n y, v i g p Nh  v  qu  quy t: "Đ  ch  l  s  hi  u l m, s  c  b n t y c o chung" (2).

B a ti c   dinh Casa Pacifica đ c coi l  qu c y n. Tuy nhi n ch a th y bao gi  qu c y n đ  kho n đ i v  nguy n th  m t qu c gia Đ ng minh m  l i ch  v n v n c  m i hai ng i tham d , k  c  ch  v  kh ch. L y do ph a M  đ a r  l  "kh ng đ  ch  ng i". Trong b a c m,  ng Thi  u c  nh  mi ng b t t t d y c m kh o ti u đ  kh i ph  l ng ch  nh n. V  sau  ng nghe chuy n b o ch  tr ch  ng Nixon l  đ  đ i  ng Thi  u b t-t t trong khi gi  th t b  đ ng leo thang,  ng ph n n n "t i đ u c  mu n  n th t b ". Ph i đ oan ti n phong c a Vi t nam đ  kh ng đ c h i y  ki n tr c v  th c đ n.

Sau b a  n t i t  dinh  ng Nixon, ph i đ oan Vi t nam c  mu n đ p l  b ng m t b a ti c   kh ch s n Century Plaza   Los Angeles. Nh ng ph a M  t  ch i v i l y do an ninh.  ng Kissinger sau n y vi t l i trong h i k y c a  ng l  tr n th c t ,  ng ta s  "bi  u tình v  kh ng đ  s  ng i d  ti c" (3).

Đ i v i  ng Thi  u, đ m đ c bi t c a chuy n c ng du l  l i ti p t n th n m t c a  ng Ronald Reagan, th ng đ c California t i kh ch s n Beverly Wilshire. Tr c đ y,  ng Thi  u đ  ti p đ n  ng Reagan n ng h u khi  ng vi ng th m Sài g n. H i đ ,  ng c  t ng  ng Reagan m t c i ng  voi v  n i đ a v i  ng ta: "M t ng y n o đ , Ng i s  l n voi".

Kh ng ng  m  l i th nh s  th t. T ng th ng Reagan th nh c ng v  vang trong c  hai nhi m k . Trong bu i ti p t n h m  y c  m t hai t i n i ti ng l  Zsa Zsa Gabor v  John Wayne. John Wayne c  c m tình ng y v i  ng Thi  u v  c  l m cho  ng vui, m c d  c  bi  u tình ph n chi n ngay tr c kh ch s n. John Wayne v a n i đ a v i  ng Thi  u v a l y tay l m c  ch  nh  ng i n m l y hai th nh ni n bi  u l nh, gi  cao l n v  đ p đ u v o nhau: " ng c  bi t t i s  l m gi  kh ng? T i s  t m c  t i n  v  x ch đ  nh  trong phim xi-n  v y" (4).

Khi cu c h p ch m đ t l  t i l c c ng b  b n th ng c o chung c a hai b n. John Holdridge thu c H i đ ng C  v n an ninh v  ph  t  H. R. Haldeman l i gi  gi ng: kh ng mu n n i r  r ng chi ti t v  vi n tr  kinh t . Ph a Vi t nam mu n  ng Nixon h a h n cho r .  ng Nh  h i t ng l i: "Ch ng t i ph i tranh đ u t ng gang t c cho b n th ng c o n y". Cu i c ng c n v i ph t tr c khi h p b o, ph a Hoa k  nh ng b .

 ng Thi  u k  l i l  l c T ng th ng Nixon t m bi t đ  ti n  ng l n tr c th ng ra phi tr ng, h n v i  ng ta nh    đ u đ u. Tr c th ng v a c t c nh,  ng đ  quay g t tr  l i, v i v  đ i v o nh .  ng Thi  u nh  l i nh ng l n tr c g p Nixon   Sài g n ho c   đ o Midway n m 1969, l  nghi ti n bi t đ  k o d i,  ng ta vui v  gi  tay v y th t l u (5). Tuy linh c m l  c  chuy n kh o kh n,  ng Thi  u c ng đ  c  t i x c nh n v  nh ng cam k t y m tr  Vi t nam c ng ho . M t th ng sau khi tr  v , v o ng y 20 th ng N m 1973,  ng ra Qu c h i c ng b  nh ng bi n ph p "T i thi t kinh t  h u chi n". M c ti u đ  r  l  t i n m 1980 th  Vi t nam c ng ho  s  ph t tri n t i m c t  t c, t  c ng.  ng n i l  trong v ng b y n m t i, v i vi n tr  Hoa k  đ y đ , Mi n Nam s  đ c to n l c v o l nh v c kinh t  v  ph t tri n x  h i. Nghe ph n kh i qu , c c ngh  sĩ, d n bi u đ ng l n v  tay r n r n, n ng nhi t h ng ng ng.

[Vi n tr  l i th nh con tin](#)

Khi Đệng Minh Tháo Chủy - Phấn I - Chấn đng 4

Tác Giả: GS.TS. Nguyän Tiän Häng
Thứ Ba, 25 Tháng 5 Năm 2010 15:17

Ngày 29 tháng Ba, 1973, nhóm tù binh Mä cuäi cùng räi Hà Näi. Täng räng väy là xong xuôi, ngä đầu läi có tin Kissinger säp đi Paris đä "đàm phán" thêm. Ông Thiäu càng nghi ngä chäc läi säp có chuyän gì đây. Y nhä năm 1968, Nixon väa lên ngôi län thä hai là läi trä mät. Kissinger säp đàm phán väi phái đoàn Bäc Viät mät "Thông cáo" (Communique) vä viäc thäc thi Hiäp đänh chän. Mät län näa, mäi giäy liên läc Mä-Viät räi vào khäng hoäng. Hiäp đänh Paris ký räi, bây giä Mä läi bät nhäng bä thêm? Theo nhä "thông cáo", mät sä kiän ít ai đä ý täi, là Bäc Viät läi có quyän di chuyän quân đäng qua vùng Phi quân sä (DMZ).

Ông Thiäu cho räng trong suät thäi gian tranh đäu täi hoà đàm, Bäc Viät chä nhäng bä mät đä m là không chuyän quân qua vùng Phi Quân Sä. Giä đây, chä bän tháng sau, Kissinger läi qua Paris và nhäng thêm đä m chät. Ông Thiäu chua chät häi läi: làm sao quân đäng nhä xe tăng, tàu bò có thä đi qua vùng DMZ mà không có "tài xế" và "nhân viên" bäo trì đi coi?" Và khi nhäng đä m chät này, vĩ tuyän thä 17 không còn là ranh giäi rõ rät cäa miän Nam näa.

Thä là viän trä läi trä thành con tin. Läi đi tiäng läi giäa hai ông Nixon và Thiäu vào giai đäng này còn gay gät hän lúc Tuyän cä xong räi, Washington đã ränh tay, hät lo Sài gän chäng đäi. Ngày 21 tháng Năm 1973 (täc ngày 22/5 giä Sài gän), Täng thäng Nixon gäi Phä tá Ngoäi träng William Sullivan sang Sài gän mang theo mät mät thä.

Sao mà quá bén nhäy: väa đúng hai ngày sau khi ông Thiäu đäa chäng trình tái thiät ra Quäc häi, Nixon đã đem ngay "kä hoäch kinh tä dài hän Ngäi väa công bä" ra mäc cä.

Ông viät:

White House

Ngày 21 tháng Năm 1973

Thäa Täng thäng,

"Khi ở San Clemente, tôi đã nói väi Ngäi vä viäc xin Quäc häi Hoa kä viän trä đäy đä nó khó khăn nhä thä nào. Tuy nhiên tôi cũng đã nói väi Ngäi là chúng tôi sä đän mäi nä läc đä không nhäng xin đäy đä viän trä cho nhu cäu hiän täi cäa Viät nam cäng hoà, mà còn yäm trä cho những kä hoäch kinh tä dài hän mà Ngäi väa công bä. Nä läc này đang tiän hành tät đäp và đäc đät vào äu tiên hàng đäu....

Nhäng tôi thäng thän khuyên cáo Ngäi räng chä có mäi bät đäng nhä nhäi giäa chúng ta trong tình thä này cũng đä làm tiêu tan nä läc trên. Tôi tin chäc räng Ngäi sä cân nhäc kä läng đäi u trên khi đäc lá thä này.

Trân träng

(ký) Richard Nixon

Khi ông Thiäu vän không đäng ý ký vào bản thông cáo, Nixon đi đän chä quyät liät:

White House

Ngày 6 tháng 6, 1973

Thäa Täng thäng,

"Quyät đänh mà Ngäi phäi làm là chä thä cho đäi diän cäa Ngäi đi Paris đä cùng väi Tiän sĩ

Khi Đệng Minh Tháo Chủy - Phấn I - Chủng 4

Tác Giả: GS.TS. Nguyän Tiän Häng
Thứ Ba, 25 Tháng 5 Năm 2010 15:17

Kissiger ký vào Thông cáo nhä hiän träng..., hoäc ngä cä i, Ngäi không chäu ký, huä bä Hiäp đänh, và chäu häu quä thäm khäc không thä tránh đäc....

Đä là sä nhän đänh tình hình trung thäc cäa täi, sä iäa chän thät räng...

Täi tin täng ä hiäu biät bao quát cäa Ngäi vä nhäng quyän iäi chung cäa chäng ta và sän sàng trä iäi thuän träc 12 giä träa ngày 7 tháng 6, giä Sài gän".

Trän träng,

(käi) Richard M. Nixon

Ông Thiäu viät thä trä iäi Nixon, giäi thích täi sao phía VNCH không chäp nhän đäc. Trong khi đä, ông cho báo chí ä Sài gän bình luän räng räi vä bän Thông cáo là rät bät iäi cho VNCH.

Väa nhän đäc thä, Nixon häi âm cùng mät ngày :

White House

Ngày 7 tháng 6, 1973

Thäa Täng thäng,

Täi không thä iäng đä đoán näi häu quä quyät đänh cäa Ngäi träc Quäc häi và công luän Hoa kä. Häu quä đä chäc chän sä bät iäi cho Ngäi và có thä gây tai hoä. Täi rät tiäc và buän phiän khi thäy công cuäc mà chäng ta đä cùng nhau chia sä rät nhiäu nay bä säp đänh thä này.

Xin Ngäi trä iäi cho chäng täi träc 8 giä sáng ngày 8 tháng 6, giä Paris đä tiän tiän hành".

Trän träng

(käi) Richard M. Nixon

Đäc täi chä "tai hoä", ông Thiäu phê ä ngoài iä bäc thä : "Chäng ta phäi chuän bä cän thän cho biän cä này".

Thä räi trong vän thä đä ngày 8 tháng 6, 1973 trä iäi ông Nixon, ông Thiäu vän nói là phía VNCH đäng ý đä Hoa kä và Bäc Viät ký kät väi nhau trên nguyên täc, räi sau đä hai bên sä kêu gäi (appeal) cä Chính phä VNCH và Chính phä Cách Mäng Lâm Thäi (CMLT) chäp hành nhäng đäi u khoän cäa bän Thông cáo.

Không đäc, Täng thäng Nixon đä phän äng ngay. Ông Thiäu đäng ngä khi Văn phòng đánh thäc ông đäy: có thông báo khän cäp. Lúc 2 giä đäm, Ngoäi träng Trän Văn Läm chuyän cho ông mät phiäu trình, kèm theo mät thä mäi cäa Täng thäng Nixon gäi cùng ngày (8 tháng 6, 1973): Viäc gì gäp rút đän näi chính Phó Đäi sä đä đän tän nhà đä đánh thäc ông Ngoäi träng đäy! Ông Läm phäi chuyän ngay giäa đäm đä còn käp đäi phó, vì trong thä, ông Nixon tä ra hät säc cäng rän. Cùng mät ngày, mäng 8 tháng 6, (9 tháng 6, giä Sài gän) Nixon iäi gäi mät thông đäi p näa:

White House

Ngày 8 tháng 6, 1973

Khi Đệng Minh Tháo Chửy - Phửn I - Chửng 4

Tác Giả: GS.TS. Nguyửn Tiửn Hửng
Thứ Ba, 25 Tháng 5 Năm 2010 15:17

Thử a Tửng thử ng,

Nử u cuửc thử ng thuyử t này thử t bử i thử sử có sử đử i chử t giử a hai bên. Tỏi sử bác bử lý do không chử u ký kử t cử a Ngửi và tỏi sử công khai tử cáo Ngửi đử cử n trí viử c đử tìm mử t giử i pháp cho hoà bình....

Rử t có thử Quử c hử i sử ngử ng viử n trử quân sử và viử n trử kinh tử cho đử n khi Ngửi chử u ký... Tỏi cử n sử chử p thuử t cử a Ngửi đử kử p chử thử cho phái đứn Hoa kử ở Paris trử c 7 giử sáng ngày 9 thánđ 6, giử Paris..."

Trửn trử ng,

(kt) Richard M. Nixon

Ông Thiử u đử c lá thử cử n thử n. Ông phê nhiử u đử m loử ng ngoử ng, bử ng cử tiử ng Viử t lử n tiử ng Anh, Pháp vào phiử u chuyử n thử cử a Đử i sử Whitehouse đử Hử i đử ng an ninh quử c gia làm viử c: "Unbalanced and Unjust" (không quân bình và bử t công). Ông còn viử t thêm bử ng nét bút chì đử m: ... Hoa kử đử VNCH vử i "no choice" (không có lử a chử n nào tử t hử n)... đử tử ra xây đử ng và thiử n chí, nhử n nhử ng tử i đử a, chử không nửi "không" mử t cách thử ng thử ng" (ông viử t tử t lên vửn bử n: "chử O nửi NON Flatly", chử O hay "phi" có nghĩa là "không").

Và cử nhử vử y, thử đử, thử lử i trong bử n ngày tử mử ng 8 tử i 11 thánđ 6, lử i lử mử i lúc mử t cẩng thử ng hử n. Tử i ngày 13 thánđ 6 thử thử i hử n chót đử tử i. Mử t tử i hử u thử đử c tử ng đử t:

White House

Ngày 13 thánđ 6, 1973

Thử a Tửng thử ng,

Lá thử cử a Ngửi đử ngày 12 thánđ 6, là mử t đứn giẩng mử ch vào tình bử ng hử u, sử tử ng kính và quyử n lử i chung cử a chúng ta.

"Nử u Ngửi lử a chử n đử ng lử i này, thử chính là Ngửi đử vử ch ra chính sách trong tử ng lai cử a Hoa kử đử i vử i Viử t nam rử i. Tỏi sử bử t buử c chử u ý Quử c hử i và công luử n Hoa kử chử yử m trử chút ít nhử ng nhu cử u có tính cách nhân đử o cho nhân đứn miử n Nam và, trên căn bử n công bình đử nử a, tỏi sử bử qua nhử ng quyử t đử nh và nhiử m vử khó khăn đử yử m trử quân sử và kinh tử (cho VNCH) nhử chúng ta đử thử o luử n ở San Clemente.

"Đử không còn phử i là vử n đử cử a ngử i đử thử ng thuyử t, hay cử a mử t luử t gia, hay chuyên gia nử a. Đử là vử n đử trử c tiên giử a tỏi và Ngửi. Sử lử a chử n là do Ngửi.

"Xin Ngửi hiử u cho rử ng, tỏi sử nửi tử t cử nhử ng sử dử đử t, nhử ng đử u cử n sử a đử i thêm, trử hoãn, hay nhử ng hành đử ng đứnh lử c hử ng ra ngoửi (chử) mử t viử c là đử ng ýử ng, thuử n, (tỏi sử coi đử) là mử t quyử t đử nh trử c tiử p và cử tình cử a Ngửi đử chử m đử t mử i tình giao hiử n hử u giử a hai Chính phử Hoa kử và VNCH "

Trửn trử ng,

(kt) Richard M. Nixon

Ông Nixon đử khoá chử t lử i cái tử cử a ông Thiử u. Câu giử, lánđ né, mử u lử c, xoay xử đử tử i lúc vô hiử u. Lử i lử hửm doử cay đử ng lúc cử m chử ng lánđ, canh chử ng ngử t. Chử ng bử cho nhử ng

Khi Đệng Minh Tháo Chạy - Phần I - Chương 4

Tác Giả: GS.TS. Nguyễn Tiến Hoàng
Thứ Ba, 25 Tháng 5 Năm 2010 15:17

thông điệp nhàn nhàn, ve vãn lúc tuấn trắng mặt do bà mẹ Anne Chennault chuyển vào mùa thu 1968. Nó đầy sự quyến rũ, thuyết phục.

Ông Thiệu phê vào bên trái câu cuối cùng:

"Quá đáng! Ông nói chuyện tôi học ND VNCH (Nhân dân Việt nam cộng hòa), hay ND USA (nhân dân Hoa kỳ) nào có quan niệm như vậy"(6).

Đây là bức thư cuối cùng của Tổng thống Nixon. Câu ông Thiệu phê như trên cũng là cảm nghĩ cuối cùng của ông về hành động của Nixon-Kissinger.

Bản Thông cáo được ký kết vào lúc 4 giờ chiều ngày 13 tháng 6 tại Paris. Về phương diện lãnh thổ, biên giới của Miền Nam đã trở nên lu mờ. Trên thực tế, nó không còn nữa.

Lùi vào bóng tối

Mẹ chuyển sự tập trung cho hoà bình Việt nam như vậy là xong. Kissinger vội vã bay về Washington để còn theo đuổi những tham vọng khác.

Ngày 22 tháng 8, 1973 Kissinger lên chức Bộ trưởng ngoại giao thay ông Rogers;

Chỉ hai tháng sau đó, Hiệp định Paris lại mang tới cho ông vinh dự của giải thưởng Nobel về Hoà Bình (Việt nam); và như vậy, thay vì nói "Hoà bình đang trong tầm tay" (Peace is at hand) như ông phải nói "Hoà bình đang trong tầm tay của tôi"; và thay vì tuyên bố đã có "Hoà bình và danh dự", ông nên tuyên bố: "Hoà bình và danh dự cho tôi" thì mới đúng.

Về phía VNCH, vài phút này đã trở nên cô thân cô thế, chỉ còn hy vọng rằng đã chịu đựng thì đừng ăn xôi, rằng những cam kết tại San Clemente sẽ được tôn trọng.

Thực ra, San Clemente chỉ là trạm dừng chân của Tổng thống Thiệu trước khi ông rời khỏi trại tâm chú ý của Hoa Kỳ.

Kể từ khi ký xong Bản Thông Cáo, hai ông Nixon và Kissinger hầu như đã chôn vùi Miền Nam vào dĩ vãng. Trước đó, khi có nhu cầu thì chỉ trong thời gian từ 31 tháng 1, 1971 tới 13 tháng 6, 1973, ông Nixon đã viết cho ông Thiệu tại 27 bức thư. Từ lúc đó cho tới khi ông từ chức (ngày 8 tháng 8, 1974) thì tuy nhiên không còn thư từ, thăm viếng, trao đổi gì nữa. Lại ông Winiam Sullivan, Phó tá Trưởng Ngoại giao tóm tắt về quan điểm của Hoa Kỳ lúc này: "Chúng tôi hy vọng rằng Đông Dương sẽ lui vào chỗ của nó trong bóng tối, và nó xứng đáng như vậy(7)".

Chú thích:

- (1) Phỏng vấn Hoàng Đức Nhã, 13-5-1985.
- (2) Phỏng vấn Hoàng Đức Nhã, 23-7-1985.
- (3) Henry Kissinger, Years of Upheaval, trang 310.
- (4) Phỏng vấn Hoàng Đức Nhã, 23-7-1985.
- (5) Phỏng vấn Tổng thống Thiệu, ngày 4-4-1978.
- (6) Phỏng vấn Tổng thống Thiệu, ngày 4-4-1978
- (7) N.T. Herold and Jerrold Schecter, The Palace File, p.170.

hết: Phần I - Chương 4, xem tiếp: [Phần II - Chương 5](#)